

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 60/2024/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2024/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP C**

Trụ sở chính: Số A, đường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh: Số A H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Bình M- Chủ tịch Hội đồng quản trị

*Đại diện theo ủy quyền của ông Trần Bình M:*

1. Ông Võ Thanh T – Giám đốc Ngân hàng TMCP C chi nhánh V1.

2. Ông Phan Thành T1 – Cán bộ Ngân hàng TMCP C chi nhánh V1.

*Bị đơn:*

1. Ông **Trần Anh V**, sinh năm 1972

2. Bà **Lê Thanh N**, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Tổ A, Khóm D, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đức M1, sinh năm 1994
2. Chị Trần Thị Hoàng O, sinh năm 1997
3. Chị Trần Thị Cẩm T2, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Tổ A, Khóm D, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng TMCP C có ông Phan Thành T1 làm đại diện theo ủy quyền với ông Trần Anh V và bà Lê Thanh N thống nhất các vấn đề sau:

2.1 Ông Trần Anh V và bà Lê Thanh N đồng ý trả nợ tính đến ngày 19/11/2024 cho Ngân hàng TMCP C tổng số tiền 590.276.251 đồng (Trong đó, nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 90.276.251 đồng (lãi trong hạn: 71.817.347 đồng, lãi quá hạn: 18.458.904 đồng)).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Ông Trần Anh V và bà Lê Thanh N đồng ý trả lãi tiếp kể từ ngày 20/11/2024.

Trường hợp ông Trần Anh V và bà Lê Thanh N không đồng ý trả nợ thì Ngân hàng được quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 18.03/2022-HĐCVHM/NHCT800 ngày 18/03/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 01-18.03/2022-HĐCV/NHCT800.

**2.3 Về án phí sơ thẩm:**

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí 13.593.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0012969, ngày 28/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

- Buộc Ông Trần Anh V và bà Lê Thanh N nộp số tiền làm tròn 13.805.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án**

dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Khắc T**